

Số: 01/2021/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh Phú Thọ Quy định hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 07/TTr-KHCN ngày 01 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25/02/2021 và thay thế Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định hỗ

trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Quang

QUY ĐỊNH

Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn

tỉnh Phú Thọ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND, ngày /02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về thẩm quyền, phương thức xét duyệt hỗ trợ, cấp phát kinh phí, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Được quy định tại Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục và mức hỗ trợ các dự án đổi mới công nghệ của doanh nghiệp được xét hỗ trợ hàng năm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 4. Thẩm định, xét duyệt

1. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và tổng hợp đăng ký dự án đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án đổi mới công nghệ được xem xét hỗ trợ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập Đoàn kiểm tra dự án đổi mới công nghệ, thành lập Hội đồng thẩm định, xét duyệt hỗ trợ đổi mới công nghệ (sau đây gọi tắt là Hội đồng) trên cơ sở danh mục các dự án đổi mới công nghệ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Tổ chức Đoàn kiểm tra:

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành lập đoàn kiểm tra. Thành phần gồm: đại diện Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường và Quỹ phát triển KH&CN tỉnh.

Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra thực tế tình hình triển khai dự án đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

4. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng:

a) Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch, phó chủ tịch, 02 ủy viên phản biện, thư ký Hội đồng và các ủy viên khác.

- Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;

- Phó chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Sở Công thương;

- Các ủy viên Hội đồng là những chuyên gia trong và ngoài tỉnh, công tác tại cơ quan, tổ chức chuyên ngành có uy tín, có trình độ chuyên môn phù hợp;

b) Số lượng thành viên Hội đồng từ 7 - 9 thành viên;

c) Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Hội đồng, chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc họp Hội đồng với điều kiện có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng có mặt.

Hội đồng có trách nhiệm xem xét, thẩm định, đánh giá hồ sơ và đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ kinh phí theo quy định.

d) Kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng được bố trí từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm do Sở Khoa học và Công nghệ quản lý.

5. Trên cơ sở kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra và thẩm định của Hội đồng. Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho từng dự án.

Điều 5. Cấp phát kinh phí hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí của tỉnh chi hỗ trợ cho hoạt động đổi mới công nghệ hàng năm giao cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh quản lý và cấp phát cho doanh nghiệp được hỗ trợ theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

2. Kinh phí hỗ trợ thực hiện hoạt động đổi mới công nghệ được cấp một lần cho doanh nghiệp được hỗ trợ.

Điều 6. Thanh tra, kiểm tra

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp được hỗ trợ. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra nếu phát hiện doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định hỗ trợ thì đề nghị xử lý theo quy định.

Điều 7. Xử lý vi phạm

1. Doanh nghiệp bị phát hiện có hành vi gian lận để được hưởng hỗ trợ ưu đãi theo quy định này thì phải hoàn trả toàn bộ kinh phí đã được cấp và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ quyền hạn cố ý làm trái nội dung quy định này gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành

1. Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức xem xét, thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 của Quy định này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký đề nghị hỗ trợ dự án đầu tư đổi mới công nghệ; Hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ, xây dựng và ban hành các biểu mẫu, biên bản, phiếu đánh giá thẩm định của đoàn kiểm tra và hội đồng thẩm định.

b) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức Hội đồng thẩm định, kiểm tra, đánh giá nội dung thực hiện và việc sử dụng kinh phí đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả, kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi lợi dụng để hưởng chính sách khuyến khích hỗ trợ của Nhà nước.

3. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động hỗ trợ đổi mới công nghệ từ nguồn ngân sách của tỉnh hàng năm.

4. Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, lĩnh vực quản lý phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thẩm định, xét duyệt, kiểm tra việc hỗ trợ đổi mới công nghệ đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả.

5. Các Sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai thực hiện quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của doanh nghiệp:

a) Doanh nghiệp tự chủ trong việc tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động đầu tư đổi mới công nghệ tại doanh nghiệp.

b) Doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định hiện hành về quản lý tài chính.

c) Doanh nghiệp được hỗ trợ kinh phí đổi mới công nghệ phải thực hiện báo cáo về tình hình hoạt động, hiệu quả của công nghệ được đầu tư đổi mới sau khi hỗ trợ một năm hoặc theo yêu cầu về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Những nội dung liên quan đến đổi mới công nghệ tại các doanh nghiệp không quy định trong quy định này sẽ được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các ngành, các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.